

Số: /KH-UBND

Dị Sử, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn phường Dị Sử giai đoạn 2023 - 2025

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (*sau đây viết gọn là Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH*);

Căn cứ Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện tiêu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 16/12/2023 về việc triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2024 về việc triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn thị xã Mỹ Hào giai đoạn 2023-2025;

Ủy ban nhân dân phường Dị Sử ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn phường làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn phường và thiết lập sổ lao động điện tử cho người lao động, hoạch định các chính sách hỗ trợ về lao động, việc làm, đào tạo nghề; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động để xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động trong phạm vi địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp các nội dung thông tin về người lao động đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định.

- Cá nhân, người lao động có trách nhiệm cung cấp trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật.

- Các ngành, đoàn thể chính quyền liên quan có trách nhiệm thu thập và cập nhật các nội dung đầy đủ, chính xác các thông tin về người lao động trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Bí thư, tổ trưởng dân phố, cùng ban quân dân chính tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng được thu thập:

Theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: là người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên, hiện đang cư trú tại địa bàn phường Dị Sử.

2. Nội dung thu thập:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Cụ thể:

- Thông tin cơ bản của người lao động (họ, tên; ngày tháng năm sinh; giới tính; số căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân; mã số BHXH, nơi đăng ký thường trú; nơi ở hiện tại; đối tượng ưu tiên...)

- Trình độ học vấn;

- Trình độ chuyên môn, kỹ năng lao động;

- Tình trạng việc làm;

- Quan hệ lao động;

- Tham gia bảo hiểm xã hội.

3. Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được xác lập từ nguồn sau:

- Thông tin đăng ký lao động của người lao động thông qua ứng dụng điện tử đăng ký việc làm hoặc các ứng dụng khác có liên quan.

- Thông tin về người lao động được số hóa, chuẩn hóa từ nghiệp vụ thu thập, cập nhật thông tin về lao động.

- Thông tin được kết nối, chia sẻ, đối soát với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

4. Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được cập nhật, điều chỉnh từ các nguồn sau:

- Kết quả của quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, nghiệp vụ liên quan đến quản lý lao động.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thay đổi hoặc phát hiện các thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động chưa đầy đủ, chính xác.

- Từ các cơ sở dữ liệu khác có liên quan khi có thay đổi.

5. Mẫu biểu thu thập thông tin:

Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

6. Phương pháp thực hiện:

- Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã chỉ đạo cán bộ chuyên trách về lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội phối hợp các thành viên trong tổ tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và chuyển cho Công an phường thực hiện triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Công an phường triển khai nhập, cập nhật dữ liệu vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an). Trong quá trình thu thập, nhập thông tin, giao đồng chí Nguyễn Vũ Hồng phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong tổ triển khai Đề án 06 cấp phường, lưu giữ hồ sơ đầy đủ, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành.

- Cán bộ chuyên trách về lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội phường thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an phường cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Cơ quan Công an quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho đơn vị chuyên trách để phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu.

III. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

- Đầu năm 2024: Thu thập, cập nhật thông tin ban đầu về người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đến 60 tuổi đang cư trú trên địa bàn toàn phường để tạo lập cơ sở dữ liệu về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

- Năm 2025: Thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin cơ sở dữ liệu về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho UBND phường; nguồn kinh phí lồng ghép thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch...có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, và các tổ dân phố, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND phường về tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn phường giai đoạn 2023-2025.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Việc làm, Sở Lao động - TB&XH tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo các ngành đoàn thể và các tổ dân phố tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn mình quản lý; Tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động trong phạm vi phường; Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động tại địa phương.

2. Công an phường

- Phối hợp với công chức Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn phường theo phương án thu thập, hướng dẫn của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã và Công an thị xã.

- Chỉ đạo Công an phường triển khai nhập, cập nhật thông tin về người lao động trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy trình đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Phối hợp với đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Công an thị xã để quản lý dữ liệu về người lao động nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho các đơn vị chuyên trách cùng cấp phục vụ công tác quản lý về lao động khi có yêu cầu.

3. Tài chính - Kế toán

- Hằng năm, căn cứ kinh phí được Ủy ban nhân dân thị xã bố trí trong nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 cho UBND phường, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên

quan tham mưu cho UBND phường bố trí cấp kinh phí cho các tổ dân phố để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các địa phương về kinh phí triển khai thực hiện.

4. Ban Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với công chức Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành đoàn thể của phường có liên quan hướng dẫn các tổ dân phố thực hiện Kế hoạch đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn phường.

- Phối hợp với các ngành liên quan, các tổ dân phố để tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn phường, đảm bảo việc bảo mật thông tin cá nhân của mỗi người lao động và sử dụng thông tin đúng mục đích thực hiện của tiểu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Bảo hiểm xã hội thị xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp dữ liệu thông tin về người lao động tham gia đóng bảo hiểm xã để xây dựng dữ liệu điện tử về thông tin người lao động trên địa bàn thị xã.

6. Ủy ban nhân dân phường

- Hằng năm xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn quản lý. Cụ thể:

+ Tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý; xử lý các vấn đề phát sinh. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người lao động trên địa bàn tích cực tham gia cung cấp thông tin để kịp thời cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động.

+ Thành lập Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý, thành phần gồm các thành viên của Tổ công tác Đề án 06, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ phường và cán bộ chuyên trách về lĩnh vực Lao động - thương binh và xã hội làm nòng cốt. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành; lưu trữ, bảo quản hồ sơ và phiếu thông tin người lao động.

+ Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động tiến hành thu thập Phiếu thông tin về người lao động (Mẫu số 03) ban hành kèm theo Kế hoạch này.

+ Thiết lập cơ chế đối soát thông tin trên Phiếu thông tin về người lao động (Mẫu số 03) đảm bảo thông tin được đầy đủ, chính xác và có xác nhận việc đối soát của Tổ công tác thu thập thông tin phường.

+ Sau khi hoàn thành việc thu thập thông tin về người lao động theo Mẫu số 03 thì Tổ công tác thu thập thông tin về người lao động tiến hành lập danh sách và chuyển dữ liệu cho Công an cấp phường thực hiện cập nhật thông tin người lao động trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, khai thác sử dụng dữ liệu về lao động khi có yêu cầu.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập thông tin về người lao động tại địa phương; tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân phường .

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, các ngành đoàn thể, và các tổ dân phố nếu có khó khăn, vướng mắc liên quan đến thu thập thông tin về người lao động theo Mẫu số 03 phản ánh về Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Thị ủy - HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thị xã;
- Thành viên TCT Đề án 06 thị xã;
- Các phòng, ngành, đoàn thể thị xã;
- Công an thị xã;
- Bảo hiểm xã hội thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, LĐTĐXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Vũ Hồng

Tỉnh/thành phố:
 Quận/huyện/thị xã/thành phố:
 Xã/phường /thị trấn:.....

Mẫu số 01

PHIẾU THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Thu thập thông tin người lao động từ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn)

1. **Họ, chữ đệm và tên khai sinh:**.....
2. **Ngày, tháng, năm sinh:** □□ - □□ - □□□□ 3. **Giới tính:** ☐ Nam ☐ Nữ
4. **Số CCCD/CMND⁽¹⁾:**..... 5. **Mã số BHXH⁽²⁾:**.....
6. **Nơi đăng ký thường trú⁽³⁾:**
7. **Nơi ở hiện tại⁽⁴⁾ (Chỉ thu thập nếu khác nơi đăng ký thường trú):**.....

8. **Đối tượng ưu tiên** (nếu có): ☐ Người khuyết tật ☐ Thuộc hộ nghèo ☐ Thuộc hộ cận nghèo
☐ Thuộc hộ bị thu hồi đất ☐ Thân nhân của người có công với cách mạng
☐ Dân tộc thiểu số (ghi tên dân tộc):.....
9. **Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất đã tốt nghiệp/đạt được:**
☐ Chưa học xong Tiểu học ☐ Tốt nghiệp Tiểu học ☐ Tốt nghiệp THCS ☐ Tốt nghiệp THPT
10. **Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất đạt được:**
☐ Chưa qua đào tạo ☐ CNKT không có bằng ☐ Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng
☐ Sơ cấp ☐ Trung cấp ☐ Cao đẳng ☐ Đại học ☐ Trên đại học
- 10.1. **Chuyên ngành đào tạo⁽⁵⁾:**.....
11. **Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế:**
☐ Người có việc làm⁽⁶⁾ → Chuyển câu 12
☐ Người thất nghiệp⁽⁷⁾ → Chuyển câu 13
☐ Không tham gia hoạt động kinh tế, lý do: ☐ Đi học ☐ Hưu trí ☐ Nội trợ ☐ Khuyết tật ☐ Khác
12. **Người có việc làm:**
 12.1. **Vị thế việc làm:** ☐ Chủ cơ sở SXKD ☐ Tự làm ☐ Lao động gia đình ☐ Làm công ăn lương ☐ Xã viên HTX
 12.2. **Công việc cụ thể đang làm⁽⁸⁾:**.....
- a. **Tham gia BHXH:** ☐ Có (Loại: ☐ Bắt buộc ☐ Tự nguyện) ☐ Không
- b. **Hợp đồng lao động (HĐLĐ):** ☐ Có ☐ Không
 Loại hợp đồng lao động: ☐ HĐLĐ xác định thời hạn ☐ HĐLĐ không xác định thời hạn.
 Thời gian bắt đầu thực hiện HĐLĐ (ngày/tháng/năm): / /
- 12.3. **Nơi làm việc⁽⁹⁾:**.....

a. Loại hình nơi làm việc:

- ☐ Hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản ☐ Cá nhân làm tự do ☐ Cơ sở kinh doanh cá thể ☐ Hợp tác xã
☐ Doanh nghiệp (☐ DNNhà nước ☐ DN ngoài Nhà nước ☐ DNFDI) ☐ Khu vực nhà nước
☐ Đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước ☐ Khu vực nước ngoài ☐ Tổ chức đoàn thể khác

b. Địa chỉ nơi làm việc⁽¹⁰⁾:.....

13. Người thất nghiệp: ☐ Chưa bao giờ làm việc ☐ Đã từng làm việc

13.1. Thời gian thất nghiệp: ☐ Dưới 3 tháng ☐ Từ 3 tháng đến 1 năm ☐ Trên 1 năm

Ngày.... tháng....năm.....
Người cung cấp thông tin
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- ⁽¹⁾ Ghi số CCCD, trường hợp chưa có số CCCD thì ghi số CMND; ⁽²⁾ Ghi số trên thẻ BHYT đã được cơ quan BHXH cấp;
- ^{(3), (4), (10)} Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, xóm, làng; thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;
- ⁽⁵⁾ Ghi chi tiết tên gọi mã cấp III của giáo dục, đào tạo theo quy định tại Phần I Phụ lục danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;
- ⁽⁶⁾ Người có việc làm là người có làm bất cứ việc gì (không bị pháp luật cấm) để tạo ra các sản phẩm hàng hóa hoặc cung cấp các dịch vụ nhằm mục đích tạo thu nhập cho bản thân và gia đình;
- ⁽⁷⁾ Người thất nghiệp là người đang không có việc làm, đang tìm kiếm việc làm và sẵn sàng làm việc;
- ⁽⁸⁾ Ghi cụ thể tên công việc/ngành nghề nghiệp đang làm theo mã nghề cấp 3 của Phụ lục I tại Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam;
- ⁽⁹⁾ Ghi tên cụ thể của người sử dụng lao động (tên cơ quan/đơn vị/tổ chức/doanh nghiệp/hộ kinh doanh/hợp tác xã/cá nhân có thuê mướn). Trường hợp người lao động đánh dấu X vào ☐ Tự làm ở câu 12.1 thì không ghi.
- STT 8, 9, 10, 11, 12, 13: Đánh dấu X vào ☐ tương ứng với nội dung trả lời.

